

Bản án số: **135/2021/HS-PT**

Ngày 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2021/TLPT-HS, ngày 08/11/2021 đối với các bị cáo Hoàng Sỹ H, Trịnh Văn N và Phạm Duy T2, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HSST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. HOÀNG SỸ H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/10/1980, tại Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: TT, xã ĐL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị H2 và 02 con.

Nhân thân: Năm 2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 năm tù về tội “Giết người”, đến nay đã được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 01/3/2021, được tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

2. TRỊNH VĂN N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/6/1984, tại Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn CK, xã TT, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Q và bà Hoàng Thị C; có vợ là Nguyễn Thị T1 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 01/3/2021, được tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

3. PHẠM DUY T2, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/02/1984, tại Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố TC, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T3 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị V và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 01/3/2021, được tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

Trong vụ án này, có các bị cáo (Lê Duy T4, Vũ Khắc Đ, Giáp Văn H3 và Đinh Bá T5) không kháng cáo, không bị kháng nghị, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 23/02/2021, Công an xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên phát hiện tại nhà Lê Duy T4, sinh năm 1988, trú tại xóm BS, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, bắt quả tang 07 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng”, gồm: Lê Duy T4, sinh năm 1988, trú tại xóm BS, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Hoàng Sỹ H, sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã ĐL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Trịnh Văn N, sinh năm 1984, trú tại thôn CK, xã TT, huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Phạm Duy T2, sinh năm 1984, trú tại thôn TC, thị trấn PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Vũ Khắc Đ, sinh năm 1984, trú tại C, xã TK, huyện PB; Giáp Văn H3, sinh năm 1983, trú tại thôn LS, thị trấn L, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; Đinh Bá T5, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố TĐ, thị trấn NN, huyện TY, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và bàn giao cho Công an huyện Phú Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 13 giờ ngày 23/02/2021, T2, H3, N, H đi buôn gà đến nhà T4 để ăn cơm và uống rượu, sau đó nhờ T4 đi tìm gà giúp, ăn uống xong T2 đi mua gà, những người còn lại ở nhà T4 rủ nhau đánh bạc, T4 đồng ý và đưa 10.000 đồng cho con rể là Lê Duy H4 đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc. Sau khi có bài, T4, H3, N và H vào trong buồng đánh bạc, đang đánh bạc thì Vũ Khắc Đ, Phạm Duy T2 và Đinh Bá T5 đến cùng tham gia đánh

bạc. Hình thức và cách thức đánh liêng như sau: Trước khi chia bài những người tham gia đánh bạc ngồi quây tròn dưới chiếu, những người đánh bạc phải đặt xuống chiếu 50.000 đồng gọi là tiền “gà làng”. Tiếp đó, một trong những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc, mỗi người 03 quân bài, nếu ván liền trước đó có người thắng bạc, thì người thắng sẽ là người chia bài. Người tham gia chơi bạc có các lựa chọn như sau: “úp bài” là nếu cảm thấy bài của mình yếu, người chơi có thể úp bài, khi úp bài người chơi sẽ bị thua và kết thúc ván bài tại đó; “theo” là người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên; “tố” là người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người đặt cửa trên; “tắt tay” là người chơi đặt toàn bộ số tiền mình đang có, nếu cảm thấy bài của mình có khả năng thắng cao. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền “úp bài”, “tố” hoặc “tắt tay”, sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi hết vòng. Khi đánh liêng có các bộ bài sau: “Sáp” là bộ có ba quân bài giống nhau, sáp át ký hiệu là A là sáp lớn nhất; “liêng” là ba lá bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất là Q, K, A liêng thấp nhất là 1, 2, 3; (một tương đương A) “điểm” là khi bài không có sáp hoặc liêng sẽ tiến hành tính điểm bài, điểm là tổng 3 quân bài cộng lại, người nào điểm cao nhất thì người đó thắng. Khi hết vòng chơi, người chơi sẽ tiến hành độ bài, ai có sáp, có liêng, hoặc có điểm cao nhất sẽ là người thắng bạc và được ăn toàn bộ số tiền bỏ ra trong một ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền mình bỏ ra. Quy định ai được sáp thì được của mỗi người 200.000 đồng, được liêng cùng chất thì được của mỗi người 100.000 đồng, ai điểm cao thì được 50.000 đồng tiền “gà làng” đặt trước đó. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/2/2021, thì bị Công an xã Tân Khánh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định, 7.400.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc khi bắt quả tang là tiền do các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Đối với số tiền thu giữ trên người các bị cáo gồm: T4 50.000 đồng; H3 9.200.000 đồng; T5 21.680.000 đồng; H 1.532.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định các bị cáo không sử dụng số tiền trên để đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HSST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo: Hoàng Sỹ H, Trịnh Văn N, Phạm Duy T2 và các đồng phạm phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hoàng Sỹ H, Trịnh Văn N và Phạm Duy T2, mỗi bị cáo 09 tháng tù, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Vũ Khắc Đ, Đinh Bá T5 và Giáp Văn H3, mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy T4 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/10/2021, các bị cáo Hoàng Sỹ H, Phạm Duy T2 và Trịnh Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Sỹ H xin rút đơn kháng cáo; các bị cáo Phạm Duy T2, Trịnh Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Đối với bị cáo Hoàng Sỹ H rút đơn kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H.

Đối với bị cáo Phạm Duy T2 và Trịnh Văn N tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức phân công nhiệm vụ, các bị cáo bột phát rủ nhau đánh bạc. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Các bị cáo (T2 và N) là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án thuộc trường hợp ít nghiêm T5, đã được xóa án tích từ lâu. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình Biên lai nộp tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm; các bị cáo có ông, bà Nội được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, do vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Duy T2 và Trịnh Văn N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho các bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại nhà Lê Duy T4, trú tại xóm BS, xã TK, huyện PB, tỉnh

Thái Nguyên. Công an xã Tân Khánh phát hiện bắt quả tang các bị cáo Lê Duy T4, Hoàng Sỹ H, Trịnh Văn N, Phạm Duy T2, Vũ Khắc Đ, Giáp Văn H3 và Đinh Bá T5 đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.400.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm mức hình phạt tù và cho hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Sỹ H xin rút đơn kháng cáo, căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Sỹ H.

Đối với các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2, tuy là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã được xóa án tích từ lâu, lần phạm tội này lại thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền do các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn 7.400.000 đồng. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đã xuất trình Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước của ông, bà Nội; Biên lai thu nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án sơ thẩm, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, do vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận, trong quá trình cư trú tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ, nhưng cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy, tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình nhiều tình tiết, chứng cứ mới, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy, các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội ăn năn hối cải, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Duy T2 và Trịnh Văn N, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2 được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Sỹ H, Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HSST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Hoàng Sỹ H có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày 29/12/2021.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HSST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt tù đối với các bị cáo như sau:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Trịnh Văn N, Phạm Duy T2, mỗi bị cáo **09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo Trịnh Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Phạm Duy T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phồn Xương, huyện YT, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

3. Ghi nhận các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2, mỗi bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng) tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0001255 và 0001257, ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án. Các bị cáo Trịnh Văn N và Phạm Duy T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HSST, ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 29/12/2021./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Hồng Giang